

Hoa Mai (2022). Thực trạng ban hành hệ thống văn bản pháp lý về kế toán khu vực công của Việt Nam trong xu thế hội nhập. *Đặc san Nghiên cứu Chính sách và Phát triển*, 1(2022), 25-34.

Đặc san Nghiên cứu
Chính sách
và Phát triển

© Học viện
Chính sách
và Phát triển, 2022
© CSR, 2022

Đài báo khoa học

Thực trạng ban hành hệ thống văn bản pháp lý về kế toán khu vực công của Việt Nam trong xu thế hội nhập

Mai Thị Hoa (TS.)

Khoa Kế toán- Kiểm toán,

Học viện Chính sách và phát triển

Tóm tắt. Bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế đặt ra yêu cầu đối với kế toán Việt Nam nói chung và kế toán khu vực công nói riêng, phải dần có bước chuyển đổi để phù hợp với thông lệ quốc tế. Trước yêu cầu cung cấp thông tin trong quá trình hội nhập, Bộ Tài chính đã ban hành các quy định hướng dẫn trong lĩnh vực kế toán công theo hướng hòa nhập và tiệm cận thông lệ quốc tế, trong đó có chuẩn mực kế toán công. Đây là xu hướng cần thiết trong điều kiện hiện nay ở Việt Nam, tạo ra khuôn mẫu, chuẩn mực quan trọng cho lĩnh vực kế toán Nhà nước, góp phần hoàn thiện môi trường pháp lý về kế toán nhằm đáp ứng mục tiêu quản lý, quản trị ngày càng tốt hơn nền tài chính quốc gia ở cả tầm vĩ mô và vi mô. Trong quá trình xây dựng, ban hành hệ thống chuẩn mực kế toán công Việt Nam, sau mỗi đợt ban hành chuẩn mực, Bộ Tài chính sẽ tổng kết, đánh giá và lựa chọn các chuẩn mực còn lại trong các giai đoạn tiếp theo phù hợp với cơ chế, chính sách trong khu vực công được sửa đổi, bổ sung đồng bộ, phù hợp với các nguyên tắc của chuẩn mực.

Ngày nhận bài:
15 tháng 12, 2021
Bản sửa lần 1:
25 tháng 12, 2021
Ngày duyệt bài:
30 tháng 12, 2021

Mã số: ĐS030122

Từ khóa: *Kế toán công; Chuẩn mực kế toán công Việt Nam; CMKT công quốc tế; môi trường pháp lý về kế toán*

Abstract. As a result of international economic integration, Vietnamese accountants in general, and public sector accountants in particular, must gradually adapt to international standards. The Ministry of Finance has established guiding regulations in public accounting toward integration and approach to international norms, including public accounting standards, in response to the requirements of giving information during the integration process. It is a vital trend given Vietnam's current circumstances, as it will help perfect the legal environment for accounting, allowing for better management and governance of the country's finances at both the macro and local

levels. In developing and promulgating the Vietnamese public accounting standard system, after each standard promulgation phase, the Ministry of Finance will summarize, evaluate and select the remaining standards in the following stages in line with mechanisms and policies in the public sector, synchronously amended and supplemented, in accordance with the principles of standards.

Keywords: *Accounting in public; VPSAS; IPSAS; Regulatory environment on accounting*

Đặt vấn đề

Thứ nhất, Trong những năm gần đây, quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam diễn ra rất mạnh mẽ. Việc Việt Nam gia nhập các tổ chức kinh tế và các hiệp định thương mại như: Tổ chức Thương mại thế giới, Ngân hàng Phát triển châu Á, Ngân hàng Thế giới, Quỹ Tiền tệ quốc tế, Hiệp định Đối tác toàn diện xuyên Thái Bình Dương, Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU,... đòi hỏi các công cụ quản lý kinh tế trong đó có kế toán phải tiếp cận với các nguyên tắc, thông lệ chung của quốc tế, để có thể so sánh thông tin kinh tế với các nước trên thế giới, có khả năng cung cấp thông tin đầy đủ, minh bạch về tình tài chính nhà nước khi tham gia vào các tổ chức quốc tế. Việc xây dựng các chuẩn mực kế toán công là cơ sở để Việt Nam được tăng hạng, đánh giá tín nhiệm cao hơn trong các quan hệ với các tổ chức quốc tế.

Thứ hai, xuất phát từ yêu cầu của Luật kế toán số 88/201/QH13 về việc lập báo cáo tài chính nhà nước (BCTCNN), mục tiêu xây dựng hệ thống kế toán nhà nước thống nhất, trên cơ sở áp dụng công nghệ thông tin hiện đại, đảm bảo yêu cầu quản lý ngân sách

và tài chính công nhằm ghi nhận, tổng hợp và trình bày hệ thống thông tin tài chính nhà nước dưới hình thức báo cáo tài chính (BCTC) của Chính phủ, bao gồm đầy đủ các đối tượng kế toán nhà nước... đảm bảo tính kịp thời, đầy đủ công khai, minh bạch phù hợp thông lệ quốc tế.

Thứ ba, xu hướng các quốc gia vận dụng chuẩn mực kế toán công quốc tế trên thế giới ngày càng gia tăng và mang lại nhiều hiệu quả như: nâng cao tính toàn diện, công khai minh bạch BCTC, nâng cao chất lượng và tính so sánh giữa các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực công cũng như tính nhất quán trong việc lập và trình bày thông tin tài chính chính công, hạn chế hiện tượng tham nhũng, gian lận... Trên cơ sở nền tảng hệ thống chuẩn mực kế toán công quốc tế, nhiều quốc gia đã xây dựng và công bố các chuẩn mực kế toán công áp dụng trong quốc gia mình.

Từ những lý do trên, bài viết sẽ tập trung vào việc tìm hiểu về lộ trình ban hành chuẩn mực kế toán công Việt Nam (Vietnamese Public Sector Accounting Standards- VPSAS) cũng như thực trạng môi trường pháp lý về kế toán khu vực công trên cơ sở đó đưa ra một số khuyến nghị cho quá trình áp dụng VPSAS cũng như hoàn thiện môi trường pháp lý về kế toán khu vực công của Việt Nam. Để thực hiện, tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu nghiên cứu tài liệu, hệ thống hóa thông tin thứ cấp trên cơ sở đó tác giả phân tích tổng hợp, liên hệ với tình hình thực tiễn tại Việt Nam, đồng thời đề xuất một số khuyến nghị góp phần hoàn thiện môi trường pháp lý áp dụng chuẩn mực kế toán công của Việt Nam.

1. Chuẩn mực kế toán công

Chuẩn mực kế toán là các quy tắc lập báo cáo tài chính. Chúng là các nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung nhằm xác định loại thông tin cần có trong BCTC, cách thức lập, xác định các thông lệ kế toán được chấp nhận và không được chấp nhận (Gernon & Meek, 2001).

Chuẩn mực kế toán công quốc tế (International Public Sector Accounting Standards-IPSAS) là các chuẩn mực BCTC có tính chất quốc tế, chất lượng cao áp dụng cho các đơn vị thuộc lĩnh vực công, được ban hành bởi Ban Chuẩn mực kế toán công quốc tế (International Public Sector Accounting Standard Board-IPSASB). Các quy định trong IPSAS liên quan đến việc ghi nhận, đánh giá, trình bày và công bố các giao dịch và sự kiện trong các BCTC mục đích chung. IPSAS được ban hành nhằm mục đích nâng cao chất lượng BCTC của các đơn vị khu vực công, giúp việc đánh giá thông tin tốt hơn trong những quyết định phân bổ nguồn lực của Chính phủ, từ đó làm tăng tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Hệ thống chuẩn mực kế toán công Việt Nam được Ban soạn thảo chuẩn mực kế toán công thuộc Bộ Tài chính nghiên cứu, xây dựng đảm bảo đáp ứng yêu cầu tuân thủ theo các thông lệ quốc tế về kế toán và phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam. Các chuẩn mực kế toán công Việt Nam có cùng ký hiệu chuẩn mực với chuẩn mực kế toán công quốc tế tương ứng.

2. Môi trường pháp lý về kế toán khu vực công tại Việt Nam và bối cảnh áp dụng chuẩn mực kế toán công trên thế giới.

Thực trạng Môi trường pháp lý về kế toán khu vực công tại Việt Nam

Trong những năm gần đây, mặc dù Việt Nam đã có những bước tiến đáng kể trong nghiên cứu xây dựng các quy định trong lĩnh vực kế toán công theo hướng hòa nhập với các thông lệ quốc tế. Hệ thống kế toán công của Việt Nam được tổ chức và thiết lập pháp lý là Luật Kế toán, Nghị định hướng dẫn Luật và các Thông tư hướng dẫn chế độ kế toán của Bộ Tài chính. Hiện nay, các đơn vị kế toán công áp dụng thống nhất hệ thống Mục lục ngân sách nhà nước do Bộ Tài chính quy định và các chế độ kế toán áp dụng cho từng loại hình đơn vị như sau:

- Thông tư số 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017 hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ Kho bạc Nhà nước (KBNN) áp dụng cho hệ thống thông tin quản lý ngân sách và nghiệp vụ kho bạc (TABMIS). Phương pháp kế toán ngân sách nhà nước áp dụng trên cơ sở tiền mặt, phù hợp với Luật Ngân sách Nhà nước. Phạm vi áp dụng của TABMIS ngoài các đơn vị KBNN còn có các đơn vị, cơ quan tài chính đồng cấp trong vai trò nhập dự toán và lệnh chi tiền vào hệ thống.

- Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ kế toán hành chính sự nghiệp của Bộ Tài chính áp dụng cho các đơn vị sử dụng ngân sách.

- Trên cơ sở Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp (HCSN), nhiều ngành, nhiều đơn vị có đặc thù trong hoạt động và quản lý tài chính được vận dụng theo các chế độ kế toán sau khi được Bộ Tài chính phê duyệt, cụ thể như: Thông tư số 102/2018/TT-BTC ngày 14/11/2018 hướng dẫn kế toán Bảo hiểm xã hội; Thông tư số 108/2018/TT-BTC ngày 15/11/2018 hướng dẫn kế toán dự trữ

quốc gia; Chế độ kế toán áp dụng cho các đơn vị HCSN của Đảng; Chế độ kế toán áp dụng cho các đơn vị công đoàn; Chế độ kế toán nghiệp vụ thu chi thi hành án. Các chế độ kế toán này một mặt đáp ứng các yêu cầu quản lý đặc thù của ngành, đơn vị, mặt khác phải tuân thủ các nguyên tắc đã được ban hành theo Chế độ kế toán HCSN.

- Thông tư số 74/2018/TT-BTC ngày 16/8/2018 hướng dẫn chế độ kế toán đối với các khoản vay, trả nợ của Chính phủ, chính quyền địa phương; thống kê, theo dõi các khoản nợ cho vay lại và bảo lãnh Chính phủ.

- Thông tư số 109/2018/TT-BTC ngày 15/11/2018 hướng dẫn kế toán Quỹ tích lũy trả nợ.

- Quyết định số 1544/QĐ-BTC ngày 7/7/2014 về việc áp dụng thí điểm chế độ kế toán Thuế nội địa áp dụng cho các đơn vị thuộc Tổng cục Thuế.

- Thông tư số 112/2018/TT-BTC ngày 15/11/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 174/2015/TT-BTC ngày 10/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn kế toán nghiệp vụ thu thuế và thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu áp dụng cho các đơn vị thuộc Tổng cục Hải quan.

- Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư số 39/2021/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 133/2018/TT-BTC hướng dẫn lập báo cáo tài chính nhà nước. Trong đó, Thông tư số 39/2021/TT-BTC đã bổ sung thêm một số đơn vị phải lập báo cáo tài chính nhà nước và các cơ quan, đơn vị, tổ chức cung cấp thông tin để lập báo cáo

tài chính nhà nước nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn hiện nay.

Với hệ thống các văn bản hướng dẫn về chế độ kế toán cho các đơn vị nêu trên đã đạt được một số kết quả quan trọng như sau:

Các quy định trong các chế độ kế toán hiện đã đáp ứng yêu cầu quản lý kinh tế, tài chính ngân sách của nhà nước đối với các hoạt động của các đơn vị hành chính, sự nghiệp, với các mức độ tự chủ theo loại hình đơn vị khác nhau; Một số nội dung trong các chế độ kế toán đã tiếp cận gần với thông lệ quốc tế, ví dụ như ghi chép trên cơ sở dồn tích, việc xác định và ghi nhận doanh thu, chi phí dựa trên nguyên tắc kế toán chung; việc ghi nhận kết quả hoạt động và nguồn vốn đảm bảo nguyên tắc theo chuẩn mực kế toán; Thông tin báo cáo của các đơn vị được lập phục vụ cho việc giải trình tính tuân thủ pháp luật về ngân sách nhà nước dưới hình thức báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước. Ngoài ra, các đơn vị còn lập báo cáo tài chính phục vụ cho quản lý điều hành các hoạt động tại đơn vị và lập báo cáo tài chính nhà nước.

Bên cạnh đó, với hệ thống các văn bản hướng dẫn về chế độ kế toán cho các đơn vị nêu trên cũng còn một số tồn tại như sau:

- Hoạt động của các đơn vị trong lĩnh vực công rất đa dạng, tại nhiều các đơn vị khác nhau. Việc quy định về phương pháp ghi nhận và báo cáo kế toán cần phải căn cứ vào các quy định về tài chính ngân sách và đối với các mô hình hoạt động khác nhau. Chính vì vậy cần phải ban hành các chế độ kế toán khác nhau, với các phương pháp kế toán cho các tình huống cụ thể. Các quy định này thiếu tính đồng bộ thống nhất, đang

hướng vào nội dung chi tiết, cụ thể mà thiếu tính nguyên tắc cơ bản. Lý do là chưa có hệ thống chuẩn mực kế toán để quy định các phương pháp, nguyên tắc chung để hướng dẫn, áp dụng cho các đơn vị.

- Cơ chế tài chính theo định hướng cải cách ngày càng tiếp cận cách phương thức quản lý mới, dần dần nâng cao trách nhiệm của các đơn vị kế toán. Các hoạt động của các đơn vị mang tính tự chủ nhiều hơn, vì vậy càng đặt ra yêu cầu áp dụng phương pháp kế toán tuân thủ theo các thông lệ, quy tắc chung là chuẩn mực kế toán quy định. Các chuẩn mực kế toán sẽ giúp cho việc xử lý về mặt kỹ thuật các nghiệp vụ kinh tế phát sinh một cách khoa học, đảm bảo cung cấp thông tin trung thực, hợp lý của các đơn vị kế toán. Chính vì vậy việc áp dụng chuẩn mực kế toán sẽ giúp cho các thông tin tài chính phù hợp, làm căn cứ cho các quyết định quản trị đơn vị hiệu quả hơn.

- Theo quy định của Luật Kế toán 2015, các đơn vị kế toán thuộc khu vực nhà nước phải lập báo cáo tài chính, KBNN phải lập báo cáo tài chính nhà nước trình Quốc hội xem xét. Tuy nhiên cơ sở để lập báo cáo tài chính tại các đơn vị do chưa áp dụng theo chuẩn mực kế toán, chuẩn mực kế toán phù hợp thông lệ quốc tế nên còn có các hạn chế nhất định. Quy trình tổng hợp, hợp nhất báo cáo cũng cần phải tuân thủ theo yêu cầu của chuẩn mực để đảm bảo thông tin được cung cấp trung thực, hợp lý. Chính vì vậy với yêu cầu lập báo cáo tài chính nhà nước, cần phải áp dụng theo các chuẩn mực kế toán từ báo cáo của các đơn vị cơ sở đến báo cáo tài chính toàn quốc.

- Kế toán các đơn vị hành chính, sự nghiệp công lập được xây dựng trên cơ sở

kế toán doanh nghiệp theo phương pháp dồn tích nhưng trên thực tế chưa tách bạch được kế toán của 3 loại hoạt động phổ biến ở các đơn vị này: (1) hoạt động hành chính quản lý nhà nước và hoạt động sự nghiệp không có thu (do NSNN đảm bảo); (2) hoạt động sự nghiệp có thu (ngân sách cấp bổ sung); và hoạt động sự nghiệp công lập tự đảm bảo kinh phí thường xuyên, hoặc tự đảm bảo kinh phí thường xuyên và đầu tư (lấy thu bù chi và có mục tiêu lợi nhuận...). Trong một số trường hợp không tách bạch việc sử dụng tài sản, nhân lực, kinh phí ngân sách cấp để phục vụ cho hoạt động kinh doanh... Vì thế kế toán mới chỉ giúp được các đơn vị này theo dõi, kiểm tra các nghiệp vụ kinh tế, tài chính mà chưa xác định được giá phí đầy đủ và hiệu quả tài chính các hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập (Nguồn báo cáo từ tư vấn PwC Malaysia).

- Với việc triển khai Dự án cải cách quản lý tài chính công, hệ thống thông tin quản lý ngân sách và nghiệp vụ KBNN (TABMIS) về cơ bản đáp ứng được các yêu cầu của Luật ngân sách và Luật Kế toán. Tuy nhiên, trước những yêu cầu và nhiệm vụ mới, công tác kế toán tại KBNN còn một số vấn đề tồn tại là chưa hình thành hệ thống Kế toán công thống nhất, phạm vi, đối tượng kế toán trong Kế toán công chưa đầy đủ; một số phương pháp và nguyên tắc kế toán chưa tuân thủ hoàn toàn theo thông lệ quốc tế. Ngoài ra, chưa triển khai và vận hành một cách đầy đủ, hoàn chỉnh hệ thống thông tin kế toán tập trung, tích hợp đảm bảo khả năng thu thập, xử lý, tổng hợp và cung cấp thông tin tài chính và kế toán quản trị theo yêu cầu

của tài chính nhà nước một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời và có hiệu quả.

Do vậy, Việt Nam cần phải ban hành hệ thống chuẩn mực kế toán công đầy đủ thống nhất quy định các nguyên tắc kế toán và các phương pháp đánh giá một cách khoa học phù hợp với thông lệ quốc tế. Ngày 01/09/2021, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 1676/QĐ-BTC đã ký Quyết định công bố 5 chuẩn mực kế toán Việt Nam đợt 1 gồm: VPSAS 01- *Trình bày báo cáo tài chính*; VPSAS 02 -*Báo cáo lưu chuyển tiền tệ*; VPSAS 12- *Hàng tồn kho*; VPSAS 17- *Bất động sản, nhà xưởng và thiết bị*; VPSAS 31- *Tài sản vô hình*. Sự kiện này đánh dấu mốc quan trọng trên chặng đường Việt Nam thiết lập khuôn khổ báo cáo tài chính tốt theo thông lệ quốc tế, song song với việc xây dựng báo cáo tài chính hợp nhất toàn chính phủ. Việc ban hành các Chuẩn mực Kế toán công Việt Nam xuất phát từ nhu cầu quản lý thống nhất về tài chính nhà nước, từ yêu cầu hội nhập quốc tế của Việt Nam và công tác kiểm soát tài chính nhà nước.

Theo đại diện của Ngân hàng Thế giới, việc ban hành và áp dụng các chuẩn mực VPSAS ở Việt Nam sẽ mang lại cơ sở tin cậy để đánh giá hiệu quả hoạt động tài chính công, tăng hiệu quả quá trình đưa ra quyết định và nâng cao trách nhiệm giải trình. Hoạt động này cũng hỗ trợ Việt Nam cải thiện việc đánh giá xếp hạng tín nhiệm cao hơn nhờ có kỷ luật tài chính tốt hơn và giúp giảm chi phí đi vay.

Về lộ trình ban hành chuẩn mực kế toán công Việt Nam

Đợt 1: Ban hành 5 chuẩn mực không có sự khác biệt về mặt kỹ thuật, hoặc

ít khác biệt, có thể điều chỉnh về mặt kỹ thuật.

Đợt 2: Ban hành 5 chuẩn mực có ít khác biệt hoặc khác biệt, nghiên cứu ban hành sau khi bổ sung, sửa đổi về mặt cơ chế tài chính, ngân sách.

Đợt 3: Ban hành 5 chuẩn mực có khác biệt, nghiên cứu ban hành sau khi bổ sung, sửa đổi về mặt cơ chế tài chính, ngân sách.

Đợt 4: Tiếp tục ban hành 6 chuẩn mực có khác biệt, nghiên cứu ban hành sau khi bổ sung, sửa đổi về mặt cơ chế tài chính, ngân sách.

Sau khi ban hành được 21 chuẩn mực (4 đợt nêu trên), Bộ Tài chính sẽ tổng kết, đánh giá và lựa chọn các chuẩn mực còn lại trong các giai đoạn tiếp theo phù hợp với cơ chế, chính sách trong khu vực công được sửa đổi, bổ sung đồng bộ, phù hợp với các nguyên tắc của chuẩn mực. Sau năm 2024, ban hành các chuẩn mực có những khác biệt lớn, cần được nghiên cứu để áp dụng khi đã tạo lập đầy đủ các điều kiện liên quan để giải quyết sự khác biệt phù hợp với kinh tế Việt Nam

Bối cảnh áp dụng và công bố chuẩn mực kế toán công trên thế giới

Chuẩn mực kế toán công quốc tế (IPSAS) là một hệ thống những quy định và hướng dẫn về những nguyên tắc, nội dung, phương pháp và thủ tục kế toán cơ bản, chung nhất và đầy đủ, làm cơ sở ghi chép kế toán và lập báo cáo tài chính nhằm đạt được sự đánh giá trung thực, hợp lý, khách quan về thực trạng tài chính và kết quả hoạt động của các đơn vị kế toán trong lĩnh vực công.

Chuẩn mực kế toán công được xây dựng và áp dụng ở các quốc gia có nền kinh tế hội

nhập, là một nhu cầu tất yếu khách quan. Hệ thống chuẩn mực kế toán có thể được trình bày dưới các hình thức văn bản khác nhau, có thể là theo từng chuẩn mực riêng rẽ hoặc trình bày, quy định trong hệ thống kế toán chung, tùy theo đặc điểm của mỗi quốc gia.

Ủy ban chuẩn mực kế toán quốc tế về lĩnh vực công (IPSASB) thuộc Liên đoàn kế toán quốc tế đã soạn thảo các chuẩn mực kế toán cho các đơn vị thuộc lĩnh vực công hay còn gọi là chuẩn mực kế toán công quốc tế (IPSASs). IPSASB ban hành các chuẩn mực kế toán công quốc tế trong đó đề cập đến việc báo cáo tài chính trên cơ sở kế toán dồn tích và cơ sở kế toán tiền mặt.

Nhìn chung, mức độ, hình thức áp dụng IPSAS tại các quốc gia tương đối đa dạng. Cụ thể:

- Về mức độ áp dụng:

Các nước áp dụng chuẩn mực kế toán công quốc tế thực hiện theo 1 trong 3 mô hình khái quát sau:

+ Mô hình thứ nhất: Áp dụng 100% chuẩn mực kế toán công quốc tế mà không có sửa đổi, bổ sung. Đối với những chuẩn mực kế toán không thể áp dụng thì soạn thảo, ban hành riêng chuẩn mực kế toán quốc gia.

+ Mô hình thứ hai: Vận dụng có chọn lọc các quy định của chuẩn mực kế toán quốc tế; không công bố áp dụng hoặc sửa đổi, bổ sung một số quy định để xây dựng chuẩn mực kế toán công quốc phù hợp với đặc thù của nền kinh tế, đồng thời ban hành thêm các chuẩn mực kế toán quốc gia.

+ Mô hình thứ ba: Không sử dụng chuẩn mực kế toán công quốc tế mà tự xây dựng,

ban hành hệ thống chuẩn mực kế toán quốc gia.

Hiện nay, Việt Nam đang áp dụng mô hình thứ 2 trong việc nghiên cứu, xây dựng, ban hành và công bố hệ thống chuẩn mực kế toán (CMKT) công Việt Nam trên cơ sở Chuẩn mực kế toán công quốc tế. Việc nghiên cứu, xây dựng và công bố hệ thống chuẩn mực kế toán công của Việt Nam gắn với việc triển khai đề án xây dựng mô hình lập báo cáo tài chính nhà nước; làm cơ sở, nền tảng cho hệ thống cơ chế, chính sách tài chính Nhà nước với hệ thống văn bản pháp luật liên quan như Luật NSNN, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý nợ công, Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, Luật chứng khoán... đã và đang được cải cách phù hợp chuẩn mực, thông lệ quốc tế. Cơ sở để xây dựng hệ thống chuẩn mực kế toán của Việt Nam, được nêu tại Khoản 3, Điều 7 Luật kế toán quy định: “Bộ Tài chính quy định chuẩn mực kế toán, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán trên cơ sở chuẩn mực quốc tế về kế toán phù hợp với điều kiện cụ thể của Việt Nam”. Như vậy hệ thống chuẩn mực kế toán công của Việt Nam sẽ căn cứ vào hệ thống chuẩn mực kế toán công quốc tế. Tuy nhiên hệ thống chuẩn mực kế toán công quốc tế được xây dựng và áp dụng chung, do vậy đối với từng quốc gia có những bất cập do có những điểm khác biệt do cơ chế quản lý tài chính, ngân sách. Vì vậy, một số nội dung chuẩn mực kế toán công quốc tế cần phải được sửa đổi cho phù hợp với Việt Nam. Trong đó, cần phân biệt giữa quản trị tài chính doanh nghiệp với quản trị tài chính công dựa trên những đặc thù riêng trong hoạt động của Nhà nước.

- Về hình thức trình bày và ban hành chuẩn mực:

Các nước có xây dựng hệ thống chuẩn mực kế toán công quốc gia lựa chọn 1 trong 2 cách sau đây:

+ Cách thứ nhất: Từng chuẩn mực được công bố theo hệ thống chuẩn mực, trình bày và đánh số hiệu riêng. Đây là hình thức được thực hiện phổ biến nhất đối với nhiều quốc gia trên thế giới.

+ Cách thứ hai: Chuẩn mực kế toán quốc gia không được trình bày, ban hành riêng theo hệ thống chuẩn mực mà theo khuôn khổ pháp luật hiện có của mỗi nước, trình bày xen kẽ trong hệ thống các quy định pháp luật về kế toán.

Hiện nay, việc xây dựng hệ thống chuẩn mực kế toán công Việt Nam đang áp dụng hình thức thứ nhất, tức là ban hành từng đợt. Sau mỗi đợt công bố, Bộ Tài chính sẽ tổng kết, đánh giá và lựa chọn các chuẩn mực còn lại trong các giai đoạn tiếp theo phù hợp với cơ chế, chính sách trong khu vực công được sửa đổi, bổ sung đồng bộ, phù hợp với các nguyên tắc của chuẩn mực. Trường hợp cơ chế tài chính, ngân sách không điều chỉnh phù hợp, cần xác định rõ các nội dung không áp dụng theo chuẩn mực kế toán công quốc tế. Bộ Tài chính công bố các chuẩn mực kế toán công theo một lộ trình phù hợp, theo thứ tự các nhóm chuẩn mực như sau:

- Các chuẩn mực không có sự khác biệt.
- Các chuẩn mực ít khác biệt về mặt kỹ thuật kế toán;

- Các chuẩn mực có sự khác biệt do cơ chế tài chính, ngân sách, có thể đánh giá và chỉnh sửa;

- Các chuẩn mực có nhiều nội dung khác biệt, cần có sự dịch chuyển, điều chỉnh lớn về cơ chế tài chính, ngân sách (trường hợp không thể điều chỉnh, cần có tuyên bố về việc không áp dụng).

3. Kết luận và đề xuất một số khuyến nghị

Cùng với mục tiêu cải cách nền kinh tế nói chung, nhiệm vụ đặt ra cho ngành Tài chính là xây dựng hệ thống kế toán công thống nhất, hiện đại theo nguyên tắc dồn tích, phục vụ yêu cầu quản lý ngân sách và tài chính công nhằm đánh giá hiệu quả chi tiêu ngân sách, theo dõi tình hình công nợ và tài sản của Nhà nước, xây dựng bảng tổng kết tài sản quốc gia... đảm bảo tính công khai, minh bạch phù hợp với các thông lệ quốc tế. Trong bối cảnh đó, việc ban hành hệ thống chuẩn mực kế toán công sẽ giải quyết được một vấn đề có tính thời sự cấp bách, đặc biệt là trong điều kiện thực hiện lộ trình triển khai lập báo cáo tài chính nhà nước nói riêng và hoàn thiện hệ thống kế toán công nói chung. Việc ban hành hệ thống chuẩn mực kế toán công của Việt Nam là căn cứ ban hành hệ thống chế độ kế toán hướng dẫn cụ thể, đối với từng loại hình đơn vị, đặc điểm tổ chức hoạt động trong mối quan hệ, phù hợp với các cơ chế chính sách về tài chính công và NSNN. Trên bình diện thế giới, xu hướng chung hiện nay các nước đã và đang từng bước công bố chuẩn mực kế toán công. Như vậy, việc áp dụng chuẩn mực kế toán công là yêu cầu khách quan, tất yếu trong quá trình phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam. Đồng thời, với xu

hướng chung trên thế giới và yêu cầu thực tế, Việt Nam cần tiếp cận với Chuẩn mực kế toán công quốc tế. Tuy nhiên, với những đặc điểm riêng của hệ thống kế toán công của Việt Nam, trong quá trình xây dựng và áp dụng chuẩn mực kế toán công của Việt Nam trong thời gian tới, cần chú trọng triển khai một số vấn đề sau:

Về phía Bộ Tài chính:

Tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý về kế toán công của Việt Nam. Đồng thời, tổ chức rà soát khung pháp lý theo hướng cải cách để đưa ra các kiến nghị cần sửa đổi trong hệ thống pháp luật về NSNN và các quy định về quản lý tài chính công. Ngoài ra, rà soát các quy định của pháp luật về cơ chế tài chính, các quy định của pháp luật để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung tạo cơ sở pháp lý ban hành các chuẩn mực kế toán mới, hoặc nghiên cứu trình bày sự khác biệt trong báo cáo tài chính liên quan đối với một số ít các chuẩn mực có điều kiện cho phép. Bộ Tài chính đang xây dựng Chiến lược phát triển kế toán, kiểm toán từ năm 2021 đến 2030. Trong đó, xác định rõ mục tiêu về việc xây dựng và hoàn thiện khung pháp lý về kế toán, kiểm toán; đổi mới hệ thống chuẩn mực và phương pháp nghiệp vụ; nâng cao năng lực quản lý, giám sát tuân thủ pháp luật về kế toán, kiểm toán; nâng cao năng lực đội ngũ nhân lực về kế toán, kiểm toán; thống nhất và phát triển các hội nghề nghiệp.

Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng, ban hành và công bố hệ thống chuẩn mực kế toán công Việt Nam trên cơ sở chuẩn mực kế toán công quốc tế. Hệ thống chuẩn mực kế toán công của Việt Nam áp dụng cho các đơn vị kế toán trong lĩnh vực công phải đảm

bảo các yêu cầu hội nhập kinh tế của đất nước; đồng bộ với cải cách, đổi mới chính sách quản lý kinh tế, chính sách quản lý tài chính công của Việt Nam; là cơ sở để cung cấp thông tin tài chính kịp thời, trung thực nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả, tính công khai minh bạch trong quản lý các nguồn lực của Chính phủ.

Về phía các Bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW

- Có trách nhiệm phối hợp với Bộ Tài chính trong quá trình nghiên cứu và công bố chuẩn mực kế toán công của Việt Nam;

- Chủ động tổ chức các hoạt động triển khai theo lĩnh vực quản lý, đề xuất các giải pháp hoàn thiện khung pháp lý và tổ chức thực hiện để đảm bảo tính khả thi các hoạt động có liên quan đến việc áp dụng chuẩn mực kế toán công Việt Nam.

Về phía các Cơ quan nhà nước, đơn vị hành chính sự nghiệp

Các cơ quan Nhà nước, đơn vị hành chính sự nghiệp thuộc đối tượng áp dụng của đề án này cần chuẩn bị kế hoạch phù hợp với lộ trình ban hành được Bộ Tài chính công bố, cần đầu tư trang bị hệ thống công nghệ thông tin và phần mềm, chủ động đào tạo nguồn nhân lực, bố trí đầy đủ kinh phí và nguồn lực khác để đảm bảo việc sẵn sàng cho việc áp dụng chuẩn mực kế toán công có hiệu quả.

Về phía các Cơ sở đào tạo

Các cơ sở đào tạo có chương trình đào tạo về kế toán, căn cứ vào lộ trình, phương án công bố, tổ chức các hoạt động đào tạo VPSAS, xây dựng giáo trình và phương pháp giảng dạy phù hợp để đáp ứng được nội dung của VPSAS theo lộ trình đã được phê duyệt;

Về phía các Hiệp hội nghề nghiệp

Phối hợp với Bộ Tài chính trong việc thực hiện nghiên cứu, đào tạo, tuyên truyền, hỗ trợ các đơn vị và hội viên trong quá trình công bố ban hành.

Tài liệu tham khảo

Bộ tài chính (2021). *Quyết định 1299/QĐ-BTC ngày 30/07/2021, phê duyệt “Đề án công bố hệ thống chuẩn mực kế toán công Việt Nam”*

Bộ tài chính (2021). *Quyết định số 1676/QĐ-BTC ngày 01/09/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, công bố 5 chuẩn mực kế toán công Việt Nam đợt 1*

Quốc Hội (2015). *Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015*

<https://tapchitaichinh.vn/co-che-chinh-sach/bo-sung-them-don-vi-lap-bao-cao-tai-chinh-nha-nuoc-dap-ung-yeu-cau-thuc-tien-336608.html>

<https://thoibaotaichinhvietnam.vn/cai-cach-ke-toan-cong-giup-minh-bach-thong-tin-tai-chinh-94397.html>

<https://www.ipsasb.org/>

https://en.wikipedia.org/wiki/International_Public_Sector_Accounting_Standards